TÒA ÁN X DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày: 27-11-2018.

X DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN X DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thưa

Các Hội thẩm X dân:

1. Ông Huỳnh Văn Thanh
2. Ông Nguyễn Văn Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tiểu Thơ – Thư ký Tòa án X dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát X dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 và 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án X huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Minh Đ, sinh năm 1990 tại xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn T, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955; Có vợ: Võ Thị Kim T, sinh năm 1992 và 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/7/2018 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại

1. Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm 1990.
Nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang
(xin vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn Đen E, sinh năm 1973
Nơi cư trú: Ấp O, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang

(có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Võ Minh U, sinh năm 1981
Nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang
(có mặt).

2. Anh Lê Minh R, sinh năm 1985
Nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang
(có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Đỗ Hoài X, sinh ngày 24/8/2001.
Nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang
(vắng mặt).
Người đại diện hợp pháp của anh Đỗ Hoài X: Bà Âu Thị Đức, sinh năm 1960;
Nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang
(vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Thành X, sinh năm 1995.
Nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang
(vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Thanh Z, sinh năm 1985
Nơi cư trú: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang
(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/02/2018, Võ Minh Đ và Nguyễn Văn Đen E tham gia chơi đá gà thì xảy ra mâu thuẩn xô xát với nhau và được mọi người can ngăn. Sau đó, Nguyễn Văn Đen E đi đến quán nước của anh Lâm Văn Lư để uống nước, còn Võ Minh Đ đi bộ đến nhà của anh Lê Minh R lấy hai con dao bằng kim loại, loại dao yếm cất giấu vào người. Khi vừa ra đường lộ, Đ thấy Võ Minh U (là anh ruột của Đ) đang điều khiển xe mô tô chạy ngang, Đ kêu U cho có giang đến quán nước ông Lư. U không biết Đ đến quán nước để làm gì nên chở Đ. Khi đến quán, Đ xuống xe lấy từ trong người ra hai con dao bằng kim loại, mỗi tay cầm 1 con dao đi đến chỗ Đen E đang ngồi trong quán, Đ cầm dao tay phải chém trúng tay trái của Đen E. Khi nghe có tiếng đánh nhau, U chạy vào thì mới biết Đ dùng dao chém Đen E, U đến ngăn cản Đ, cùng lúc Nguyễn Thanh N là con rể của Đen E chạy đến thấy U ở gần đó, N dùng đoạn cây Zn đã khô dài khoảng 40 cm đánh vào lưng U. Lúc này, Đ nghe câu "coi chừng phía sau", Đ quay lại thấy N đang cầm cây tiến tới định đánh mình, nên Đ cầm mỗi tay một con dao chém cùng một lúc trúng vào người N gây thương tích.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 150/2018/TgT ngày 08/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận Nguyễn Văn Đen E tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 05%.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 154/2018/TgT ngày 08/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận Nguyễn Thanh N tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 23%.

Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn Đen E yêu cầu bị cáo Võ Minh Đ bồi thường chi phí điều trị thương tích là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), Nguyễn Thanh N yêu cầu bị cáo Đ bồi thường chi phí điều trị thương tích và các khoản chi phí khác với số tiền là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), gia đình bị cáo Đ đã bồi thường xong. Đồng thời, Nguyễn Văn Đen E và Nguyễn Thanh N đã viết đơn bãi nại trách nhiệm hình sự, dân sự đối với Võ Minh Đ. Võ Minh U không yêu cầu Nguyễn Thanh N bồi thường chi phí điều trị thương tích.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Võ Minh Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 42/KSĐT ngày 17/10/2018 của Viện kiểm sát X dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Võ Minh Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát X dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Võ Minh Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích";

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Võ Minh Đ từ 02 năm đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/7/2018.

Bị cáo Võ Minh Đ rất ăn năn hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xE xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện Kiểm sát X dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình đều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Võ Minh Đ đã khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/02/2018, sau khi xảy ra mâu thuẩn xô xát với nhau, Võ Minh Đ đi bộ đến nhà của anh Lê Minh R ngụ cùng ấp lấy hai con dao bằng kim loại, loại dao yếm cất giấu vào người cùng với Võ Minh U tìm anh Đen E, Đ cầm dao tay phải chém trúng tay trái của Đen E, khi thấy N đang cầm cây tiến tới định đánh mình, nên Đ cầm mỗi tay một con dao chém cùng một lúc trúng vào người N gây thương tích như nội dung Cáo trạng đã nêu, không có oan sai.

Lời khai nhận trên của bị cáo Võ Minh Đ đã phù hợp với các giấy chứng nhận thương tích và bản kết luận giám định pháp y thương tích của các bị hại, lời khai của người làm chứng, đồng thời khớp với các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan cơ điều tra cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3]. Với các chứng cứ tài liệu đã nêu trên, Tòa án có đầy đủ cơ sở để kết luận Võ Minh Đ có hành vi dùng 02 con dao loại dao yếm chiều dài khoảng 50cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi sắc, mũi bầu để chém anh N với tỉ lệ thương tích là 23%, chém anh Đen E với tỷ lệ thương tích là 5% vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/02/2018 tại địa bàn ấp T, xã N, huyện C. Do đó hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự, đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4]. Hành vi phạm tội trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, xâm phạm đến tình hình trật tự an ninh của địa phương. Cụ thể trong vụ án này là xâm phạm đến sức khỏe của anh N và anh Đen E. Về động cơ, mục đích của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện nhận thấy, bị cáo đã trưởng thành có đầy đủ sức khoẻ và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm và sẽ gây U quả xấu cho xã hội, nhưng chỉ vì nhất thời nông nổi không kiềm chế được hành vi nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý phạm tội. Do đó phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm.

[5]. Tuy nhiên tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Do người bị hại cũng có một phần lỗi là có xô xát đánh bị cáo trước. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. X thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng và luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú có xác nhận của chính quyền địa phương. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ giúp bị cáo trở thành công dân tốt của xã hội. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường xong cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xE xét.

[7]. Về vật chứng: hai con dao bằng kim loại loại dao yếm chiều dài khoảng 50 cm, cán bằng gỗ dài khoảng 10 cm, lưỡi sắc, mũi bầu, bị cáo Võ Minh Đ trình bày sau khi sử dụng gây thương tích cho Nguyễn Văn Đen E và Nguyễn Thanh N, thì được mọi người can ngăn tước dao để đâu không xác định, Cơ quan điều tra có truy tìm nhưng không thu giữ được.

[8]. Đối với hành vi của Nguyễn Thanh N dùng đoạn cây Zn khô đánh vào vùng cổ, vai của Võ Minh U, qua kết luận giám định không xác định tỷ lệ thương tật, do đó không có cơ sở xử lý hình sự đối với Nguyễn Thanh N về hành vi cố ý gây thương tích.

[9]. Võ Minh U có hành vi điều khiển xe mô tô chở bị cáo Võ Minh Đ đi gây thương tích cho người khác, nhưng U không biết, không có thỏa thuận và không có tham gia với Đ gây thương tích cho Nguyễn Văn Đen E và Nguyễn Thanh N, do đó không có căn cứ xử lý hình sự đối với U với vai trò đồng phạm trong vụ án này là có cơ sở.

[10]. Về án phí: Bị cáo Võ Minh Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 135, Đều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Tuy nhiên không cần cách ly bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ giúp bị cáo trở thành công dân tốt của xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Minh Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích";

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Minh Đ 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án 27/11/2018.

Giao bị cáo Đ cho Ủy ban X dân xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo Võ Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để Tòa án X dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

(Án tuyên vào ngày 27 tháng 11 năm 2018 vắng mặt các bị hại và người làm chứng).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Công an huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Bị cáo, người bị hại, NLQ;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Thưa

TÒA ÁN X DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cai Lậy, ngày 23 tháng 11 năm 2018.

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TÒA ÁN X DÂN HUYỆN CAI LẬY

Vào hồi 9 giờ 30 ngày 23 tháng 11 năm 2018

Tại phòng nghị án Tòa án X dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thưa.
- Các Hội thẩm X dân:

1. Ông Huỳnh Văn Thanh
2. Ông Nguyễn Văn Tư

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Võ Minh Đ, sinh năm 1990; Nơi cư trú: ấp Tân Đông, xã Phú Cường, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xE xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1- Về tội danh: Tuyên bố bị Võ Minh Đ phạm tội *"Cố ý gây thương tích"* . Kết quả biểu quyết 3/3.

2- Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3- Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Võ Minh Đ 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đ cho Uỷ ban X dân xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang và gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

4. Các vấn đề khác:

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Bị cáo Võ Minh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Kết quả biểu quyết 3/3.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án để Tòa án X dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Trường hợp những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết theo quy định pháp luật. Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 14 giờ 00 ngày 27 tháng 11 năm 2018

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**